

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐẾN Số: 6.213
Ngày: 26.10.2015

Số: 8559 /BNN-VP

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2015

V/V: Nhận định xu thế thời tiết, thủy văn mùa Đông Xuân 2015-2016

*10/10/15
1/5 TĐ
Chức vụ TL
VP ĐS ĐT / TTTĐ
Chy*

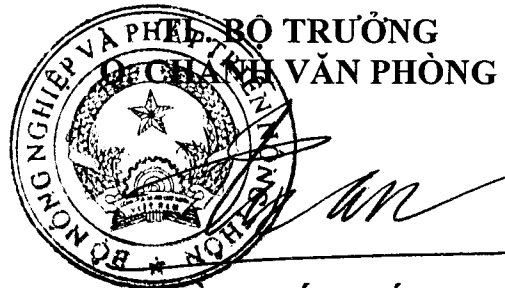
- Kính gửi: - Các đồng chí Lãnh đạo Bộ
- Thủ trưởng các Tổng cục, Cục, Vụ thuộc Bộ;
- Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng Cao Đức Phát, Văn phòng Bộ xin gửi bản Nhận định xu thế thời tiết, thủy văn mùa Đông-Xuân năm 2015-2016 và bản Nhận định xu thế khí tượng thủy văn trên sông Cửu Long (xin gửi bản chụp kèm theo), đề nghị các đồng chí nghiên cứu và gấp rút đề ra các biện pháp chỉ đạo, đối phó kịp thời.

Kính đề nghị các đồng chí quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, TH. (100)



Trần Quốc Tuấn

TRUNG TÂM DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG ƯƠNG

TRUNG TÂM
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2015

NHẬN ĐỊNH XU THẾ KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRÊN SÔNG CỬU LONG

1. Diễn biến khí tượng thủy văn trên sông Cửu Long

Trong mùa lũ 2015, tổng lượng mưa từ tháng 6-9/2015 ở thượng nguồn sông Mê Kông phổ biến thiếu hụt từ 10 – 40%; trên sông Mê Kông chỉ xuất hiện 2 đợt lũ, mực nước các trạm trên dòng chính sông Mê Kông luôn ở mức thấp hơn so với TBNN khoảng 1,5-3,5m. Tổng lượng dòng chảy 4 tháng mùa lũ thấp hơn TBNN từ 30-45%.

Do lượng dòng chảy từ thượng nguồn về nhỏ nên ở đầu nguồn sông Cửu Long chỉ xuất hiện 5 đợt dao động nhỏ, mực nước tại Tân Châu, Châu Đốc chịu ảnh hưởng mạnh của thủy triều. Mực nước cao nhất tính đến ngày 15/10 tại Tân Châu: 2,51m (ngày 30/9), tại Châu Đốc: 2,35m (ngày 30/9), thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 1,1-1,4m, là mực nước thấp nhất trong chuỗi số liệu cùng thời kỳ (1926-nay). Những ngày cuối tháng 9 và giữa tháng 10, vùng cuối nguồn sông Cửu Long và sông Sài Gòn chịu ảnh hưởng của 2 đợt triều cường mạnh, mực nước tại các trạm chính vùng cuối nguồn sông Cửu Long ở mức BĐ2 và trên BĐ2; tại Phú An ở mức BĐ3.

2. Nhận định xu thế khí tượng thủy văn các tháng cuối năm 2015 và đầu năm 2016

Mùa mưa của Nam Bộ khả năng kết thúc vào nửa cuối tháng 10 sớm so với TBNN. Từ nay đến cuối năm 2015, tổng lượng mưa trên lưu vực sông Mê Kông có khả năng ở mức thấp hơn so với TBNN khoảng 20-50%.

Đỉnh lũ năm 2015 trên sông Tiền tại Tân Châu và sông Hậu tại Châu Đốc ở mức thấp hơn nhiều so với TBNN và là đỉnh lũ năm thấp nhất trong chuỗi số liệu từ năm 1926 đến nay. Từ nay đến cuối năm 2015, vùng hạ lưu các sông Nam Bộ sẽ chịu ảnh hưởng các đợt triều cường mạnh vào cuối các tháng 10,11,12, trong đó kỳ triều cường cuối tháng 11 (Rằm tháng Mười Âm lịch) mực nước các trạm có khả năng lên ở mức khá cao: Tại Cần Thơ trên sông Hậu

có khả năng ở mức 2,00 – 2,10m; cao hơn BĐ III từ 0,10-0,20m; tại Mỹ Thuận trên sông Tiền ở mức 1,90 – 2,00m; cao hơn BĐ III từ 0,10-0,20m. Đặc biệt trên hệ thống kênh rạch thành phố Hồ Chí Minh mực nước đỉnh triều cao nhất sẽ cao hơn BĐ III, xấp xỉ đỉnh triều năm 2014, ở mức 1,65- 1,70m. Cần đề phòng trường hợp triều cường kết hợp với gió mùa Đông Bắc gây nước dâng ở các vùng ven biển.

Tổng lượng dòng chảy trên thượng nguồn sông Mekong chảy về đồng bằng sông Cửu Long thiếu hụt so với TBNN từ 20 - 50%, do vậy các tỉnh tại cửa sông Cửu Long Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Trà Vinh, Sóc Trăng sẽ chịu ảnh hưởng mạnh của mặn sớm từ cuối tháng 11-2015.

Mùa khô năm 2016, tổng lượng dòng chảy sông Mê Kông về khu vực Đồng bằng sông Cửu Long tiếp tục thiếu hụt so với TBNN từ 20-50% nên trong các tháng đầu năm 2016, mực nước các trạm chính sông Cửu Long ở mức thấp và chịu ảnh hưởng mạnh của thủy triều. Xâm nhập mặn vùng cửa sông Nam Bộ sẽ cao hơn, sớm hơn cùng kỳ của mùa khô năm 2014-2015 và TBNN.

Do đỉnh lũ trên sông Cửu Long ở mức rất thấp, lượng nước từ thượng nguồn về thiếu hụt so với TBNN, các địa phương cần có kế hoạch chủ động phòng chống xâm nhập mặn sớm và mạnh cũng như khô hạn, thiếu nước trong mùa khô 2015-2016.

Số: 350 /BC-DBTU
V/v: Nhận định xu thế thời tiết, thủy văn mùa
Đông Xuân 2015-2016

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2015

NHẬN ĐỊNH XU THẾ THỜI TIẾT, THỦY VĂN MÙA ĐÔNG XUÂN NĂM 2015-2016

1. Diễn biến khí tượng thủy văn

1.1. Hiện tượng El Nino

Theo các quan sát mới nhất về nhiệt độ mặt nước biển tại khu vực trung tâm xích đạo Thái Bình Dương (một trong những khu vực chính để đánh giá cường độ của El Nino), chuẩn sai nhiệt độ mặt nước biển tại khu vực này trong tháng 9/2015 tiếp tục tăng và đang ở mức 2,0°C.

Dự báo chuẩn sai nhiệt độ mặt nước biển tiếp tục tăng dần và có khả năng đạt giá trị cao nhất (khoảng 2,2-2,4°C) vào những tháng cuối năm 2015 và đầu năm 2016. Theo dự báo nêu trên thì El Nino 2015 sẽ đạt cường độ tương đương với El Nino mạnh kỷ lục 1997-1998. Ngoài ra, có đến trên 90% khả năng El Nino sẽ kéo dài đến hết mùa đông xuân 2015-2016. Như vậy, ngoài cường độ mạnh, nhiều khả năng El Nino 2014-2016 cũng sẽ trở thành một trong những El Nino kéo dài nhất trong khoảng 60 năm qua, kể từ khi có những quan trắc chi tiết về hiện tượng ENSO.

Trong các năm El Nino kỷ lục, hoạt động của bão, áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) trên Biển Đông và ảnh hưởng trực tiếp đến Việt Nam thường ít hơn trung bình nhiều năm (TBNN). Ngoài ra, trong các năm El Nino thường xuất hiện những cơn bão mạnh hoặc hoạt động trái quy luật hàng năm.

Trong các năm El Nino mạnh, nền nhiệt độ trung bình ở hầu hết các khu vực của nước ta có xu hướng cao hơn TBNN và xuất hiện nhiều hơn các kỷ lục về nắng nóng. Trong những tháng mùa đông, hiện tượng rét đậm - rét hại thường ít hơn TBNN và không kéo dài. Mùa mưa đến muộn và kết thúc sớm, tổng lượng mưa phổ biến thiếu hụt so với TBNN ở các khu vực của nước ta, đặc biệt là Trung Bộ, Nam Bộ và Tây Nguyên. Lượng mưa ở Trung Bộ có thể thiếu hụt đến 30-60% ngay trong những tháng mùa mưa và hạn hán nghiêm trọng thường diễn ra trên diện rộng trong mùa khô kế tiếp. Tuy nhiên, những kỷ lục về mưa lớn trong thời đoạn ngắn cũng vẫn thường xuất hiện trong các năm El Nino mạnh.

Lượng dòng chảy các sông suối trong các năm El Nino mạnh và kéo dài thường thiếu hụt so với TBNN từ 30-50%, một số nơi hụt tới 80%. Trên nhiều lưu vực sông, xuất hiện mực nước thấp nhất lịch sử.

1.2. Diễn biến khí tượng thủy văn từ tháng 1 đến tháng 9/2015

1.2.1. Không khí lạnh gây rét đậm, rét hại

Trong 9 tháng đầu năm đã xuất hiện 13 đợt không khí lạnh (KKL), gồm có 06 đợt gió mùa đông bắc (GMĐB) và 07 KKL tăng cường, trong đó từ tháng 5 tới nay đã xuất hiện 03 đợt KKL (01 đợt GMĐB và 02 KKL tăng cường). Như vậy, số đợt KKL ít hơn 2014 và ít hơn TBNN cùng thời kỳ.

Trong mùa đông xuân 2014-2015, ở các tỉnh Bắc Bộ đã xảy ra 4 đợt rét đậm, rét hại với thời gian không kéo dài, đợt dài nhất xảy ra 7 ngày (9-15/1/2015). Ngày 9/1, tại Sa Pa đã xuất hiện mưa tuyết và băng giá, nhiệt độ thấp nhất ở đây xuống tới $1,6^{\circ}\text{C}$; ở Sìn Hồ (Lai Châu) $-0,3^{\circ}\text{C}$; ở Đông Văn (Hà Giang) $1,8^{\circ}\text{C}$,... Tuy vậy, mùa đông năm 2015 ở Bắc Bộ được đánh giá là một mùa đông ấm, ít ngày rét.

1.2.2. Bão và áp thấp nhiệt đới (ATNĐ)

Hoạt động của bão và ATNĐ trên vùng biển Tây Bắc Thái Bình Dương nhiều hơn so với TBNN và tính đến đầu tháng 10/2015 đã có 23 cơn (TBNN cùng thời kỳ khoảng 20 cơn), trong đó có nhiều cơn đạt cấp siêu bão.

Tuy nhiên, số lượng bão, ATNĐ hoạt động trên khu vực Biển Đông và ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta ít hơn TBNN và ít hơn so với cùng kỳ năm 2014. Tính đến đầu tháng 10/2015 đã xuất hiện 04 cơn bão và 02 ATNĐ trên khu vực Biển Đông, trong đó có 02 cơn bão ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta: cơn bão số 1 (KUJIRA) đổ bộ vào Quảng Ninh - Hải Phòng vào cuối tháng 6/2015 và cơn bão số 3 (VAMCO) đổ bộ vào khu vực Quảng Nam - Quảng Ngãi vào giữa tháng 9/2015.

1.2.3. Nhiệt độ, nắng nóng diện rộng

Nền nhiệt độ tại khu vực các tỉnh miền Bắc trong 9 tháng đầu năm 2015 phổ biến ở mức cao hơn so với TBNN cùng thời kỳ; đặc biệt tháng 3 và tháng 5 có nền nhiệt độ cao hơn hẳn so với TBNN từ $1-2^{\circ}\text{C}$, một số nơi cao hơn ($3-4^{\circ}\text{C}$).

Nhiệt độ ở khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ trong các tháng 1-4/2015 phổ biến xấp xỉ TBNN, từ tháng 5-9/2015 phổ biến cao hơn TBNN cùng thời kỳ.

Từ tháng 4/2015 cho đến nay đã xuất hiện 14 đợt nắng nóng diện rộng trên phạm vi toàn quốc. Nhiều giá trị lịch sử của nhiệt độ cao nhất ngày đã liên tiếp được ghi nhận trong thời kỳ từ tháng 5-7/2015 ở Bắc Bộ và Trung Bộ. Đáng kể nhất là đợt nắng nóng gay gắt kéo dài liên tục ở khu vực Nghệ An đến Phú Yên từ ngày 14/5 đến 21/6/2015. Cao điểm của đợt nắng nóng này là những ngày cuối tháng 5/2015 với nhiệt độ cao nhất ngày phổ biến trong khoảng $39-42^{\circ}\text{C}$, một số nơi trên 42°C .

1.2.4. Lượng mưa, mưa lớn

Tổng lượng mưa trong 9 tháng đầu năm 2015 trên phạm vi toàn quốc phổ biến thiếu hụt so với TBNN cùng thời kỳ, riêng một số nơi phía tây Bắc Bộ và

MIỀN
TRUNG
BỘ
THIÊN
TRƯỜNG

khu đông bắc Bắc Bộ có tổng lượng mưa cao hơn so với TBNN, đặc biệt ở khu vực Quảng Ninh.

Trong 4 tháng đầu năm 2015, nhiều nơi ở Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ phổ biến ít mưa, do vậy tình trạng khô hạn diễn ra khốc liệt, đặc biệt ở các tỉnh Nam Trung Bộ. Đến nửa cuối tháng 5/2015, ở Tây Nguyên và Nam Bộ đã có mưa chuyển mùa và mùa mưa thực sự bắt đầu vào khoảng nửa cuối tháng 6 nên từ đó tình trạng khô hạn trên khu vực cơ bản đã chấm dứt. Riêng khu vực Trung Bộ đến hết tháng 8/2015 vẫn còn ít mưa, nên khô hạn vẫn xảy ra cục bộ ở Trung Trung Bộ và Nam Trung Bộ. Đến giữa tháng 9/2015, do ảnh hưởng của cơn bão số 3 khu vực Trung Bộ đã xảy ra một đợt mưa lớn trên diện rộng nên tình trạng khô hạn đã cơ bản chấm dứt trên khu vực.

Trong xu thế ít mưa vẫn xảy ra hai đợt mưa lớn lịch sử:

- Từ ngày 23 đến ngày 28/3/2015 đã xảy ra đợt mưa trái mùa ở khu vực Thừa Thiên - Huế đến Quảng Ngãi với lượng mưa phổ biến từ 100-200mm, một số nơi có lượng mưa trên 300mm như Trà My (Quảng Nam): 390mm, Ba Tơ (Quảng Ngãi): 500mm. Đây cũng là những nơi có tổng lượng mưa cao nhất trong tháng 3 kể từ khi có số liệu quan trắc.

- Từ ngày 23/7 đến 4/8 đã xảy ra một đợt mưa lớn kéo dài trên diện rộng ở Bắc Bộ với lượng mưa đặc biệt lớn ở khu vực Quảng Ninh, nơi có tổng lượng mưa cả đợt phổ biến từ 1000-1300mm, riêng Cửa Ông lên tới trên 1600mm. Một số nơi đã ghi nhận được lượng mưa ngày lớn nhất trong chuỗi số liệu từ năm 1960 đến nay.

1.2.5. Thủy văn Bắc Bộ

Lũ trái mùa đã xuất hiện trên sông Đà, sông Gâm trong tháng 1/2015 và đỉnh lũ đến hồ Sơn La (sông Đà) lặp lại giá trị lịch sử cùng kỳ năm 1978. Lũ tiểu mãn xuất hiện đúng chu kỳ trên sông Đà, Thao và Lô (ngày 23-24/5) phổ biến ở mức nhỏ hơn TBNN, riêng trên sông Gâm lớn hơn TBNN.

Mùa mưa lũ chính vụ năm 2015 ở Bắc Bộ đến muộn. Mực nước thấp nhất lịch sử đã xuất hiện trên sông Lô và thấp nhất cùng kỳ xuất hiện tại hạ lưu sông Hồng và Thái Bình. Trên các sông suối khu vực Bắc Bộ đã xảy ra 4 đợt lũ. Lũ đặc biệt lớn đã xuất hiện trên thượng nguồn sông Mã, lũ lớn trên sông Thương và sông Lục Nam với đỉnh lũ trên báo động (BĐ) 3. Lũ vừa đã xuất hiện trên sông Thao, sông Cầu và sông Hoàng Long với đỉnh lũ trên BĐ2; trên sông Kỳ Cùng và Bằng Giang gần mức BĐ2. Đỉnh lũ hạ lưu sông Thái Bình và sông Hồng ở mức dưới BĐ1.

Nguồn dòng chảy phổ biến nhỏ hơn TBNN từ 20-70%, thiếu hụt nhiều nhất trên sông Thao, riêng trên sông Gâm đến hồ Tuyên Quang lớn hơn TBNN khoảng 60% trong tháng 8-9.

Lũ quét và sạt lở đất đã xuất hiện tại các tỉnh: Quảng Ninh, Lai Châu, Sơn La, Điện Biên, Lào Cai, Yên Bái, Hà Giang, Tuyên Quang, Bắc Cạn, Thái Nguyên, Cao Bằng. Ngập lụt nghiêm trọng trên diện rộng, nhiều khu dân cư bị

chia cắt đã xảy ra tại Quảng Ninh, Hải Phòng, Bắc Giang, Điện Biên, Thái Bình, Nam Định, Hải Dương trong đợt mưa lịch sử từ ngày 23/7-4/8.

1.2.6. Thủy văn Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ

Từ tháng 1 đến tháng 5/2015:

Lũ trái mùa đã xuất hiện trên sông các sông từ Thừa Thiên Huế đến Quảng Ngãi trong tháng 3/2015. Đỉnh lũ trên các sông đã đạt mức lịch sử cùng thời kỳ.

Lượng dòng chảy trên các sông phổ biến thiếu hụt từ 20-60% so với TBNN, có nơi thiếu hụt trên 80% như tại Nghệ An, Khánh Hòa. Trên nhiều sông, mực nước đã giảm xuống mức thấp nhất lịch sử hoặc thấp nhất cùng kỳ. Từ tháng 1-4/2015, tình hình khô hạn, thiếu nước đã xảy ra diện rộng tại các tỉnh từ Phú Yên đến Ninh Thuận, khu vực Tây Nguyên và miền Đông Nam Bộ, sau đó tình trạng hạn hán dần được cải thiện từ tháng 5. Tuy nhiên, tình hình khô hạn và thiếu nước cục bộ vẫn tiếp tục diễn ra tại các tỉnh Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận.

Tại các sông ở Nam Bộ, ngay trong tháng 1/2015 đã xuất hiện tình trạng xâm nhập mặn, độ mặn tại hầu hết các trạm ở mức lớn hơn so với cùng kỳ năm 2014 và TBNN. Độ mặn cao nhất tại vùng cửa sông Cửu Long xuất hiện vào nửa đầu tháng 4/2015.

Từ tháng 6 đến tháng 9/2015:

Trong tháng 6 và tháng 7, trên các sông ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên xuất hiện 2-3 đợt dao động và lũ nhỏ. Trên một số sông mực nước đã xuống mức thấp lịch sử như: sông Trà Khúc tại Trà Khúc xuống mức 0,07m (ngày 30/6), sông Cái Nha Trang tại Đồng Trăng xuống mức 3,10m (ngày 20/7).

Trong tháng 8, trên các sông ở Thanh Hóa, Nghệ An, Bình Thuận và khu vực Tây Nguyên xuất hiện 3 đợt lũ nhỏ, biên độ lũ lên ở thượng lưu các sông từ 1,5-6,0m, đỉnh lũ trên các sông ở mức BĐ1.

Từ ngày 13-18/9, trên các sông từ Thanh Hóa đến Quảng Ngãi và khu vực Bắc Tây Nguyên đã xuất hiện một đợt lũ với biên độ lũ lên ở thượng nguồn các sông từ 5-10m, hạ lưu từ 2-5m, đỉnh lũ trên sông Bưởi (Thanh Hóa) ở mức BĐ3; thượng nguồn sông La (Hà Tĩnh), các sông ở Quảng Bình, Quảng Trị ở mức BĐ2 và trên BĐ2; các sông khác ở Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi và Bắc Tây Nguyên ở mức BĐ1 và dưới BĐ1.

Tại các sông Nam Bộ, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long lên dần. Mực nước cao nhất tính đến ngày 5/10 tại Tân Châu: 2,51m (ngày 30/9), tại Châu Đốc: 2,35m (ngày 30/9), thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 1,1-1,4m, là mực nước thấp nhất lịch sử cùng thời kỳ. Những ngày cuối tháng 9, vùng cuối nguồn sông Cửu Long và sông Sài Gòn chịu ảnh hưởng của một đợt triều cường, mực nước tại các trạm chính vùng cuối nguồn sông Cửu Long ở mức BĐ2 và trên BĐ2; tại Phú An ở mức BĐ3.

2. Nhận định xu thế khí tượng, thủy văn mùa Đông Xuân 2015 - 2016

2.1. Bão và áp thấp nhiệt đới

Trong điều kiện El Nino mạnh và kéo dài, những tháng cuối năm 2015 sẽ còn có khả năng xảy ra khoảng 3-4 cơn bão, ATNĐ hoạt động trên Biển Đông. trong đó khoảng 1-2 cơn bão, ATNĐ sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta.

2.2. Nhiệt độ, rét đậm-rét hại

Nhiệt độ trong các tháng từ tháng 10/2015 đến tháng 4/2016 trên phạm vi toàn quốc có xu hướng cao hơn TBNN từ 0,5-1,5°C.

Nhiệt độ trong những tháng chính của mùa đông tại Miền Bắc (từ tháng 12/2015 đến tháng 2/2016) có xu hướng cao hơn TBNN, rét đậm-rét hại có khả năng không kéo dài, tuy nhiên vẫn có thể xuất hiện các đợt khoảng 4-7 ngày. **Nhận định chung, mùa đông 2015 - 2016 sẽ tiếp tục là một mùa đông ấm, ít ngày rét ở Bắc Bộ.**

2.3. Lượng mưa

Ở Bắc Bộ, lượng mưa từ tháng 10/2015 đến tháng 4/2016 có khả năng ở cao hơn khoảng 15-30% so với TBNN cùng thời kỳ.

Do ảnh hưởng của hiện tượng El Nino, lượng mưa từ tháng 10/2015 - 4/2016 tại khu vực Trung Bộ có khả năng thiếu hụt từ 30-50% so với TBNN cùng thời kỳ, một số nơi thấp hơn. **Nhiều khả năng tổng lượng mưa sẽ thiếu hụt trong chính mùa mưa ở khu vực Trung Bộ (tháng 10 và 11/2015).**

Lượng mưa ở khu vực Tây Nguyên, Nam Bộ và Bình Thuận từ tháng 10/2015 đến 4/2016 có khả năng ở mức thấp hơn so với TBNN khoảng 20-40%. **Mùa mưa ở các khu vực này có khả năng kết thúc sớm hơn so với TBNN.**

2.4. Thủy văn Bắc Bộ

Tháng 10/2015, trên hệ thống sông Hồng-Thái Bình và sông Hoàng Long sẽ xuất hiện từ 1-2 đợt lũ nhỏ với đỉnh lũ ở mức dưới báo động 1.

Từ tháng 10/2015 đến 4/2016, dòng chảy trên các sông suối sẽ giảm dần và có khả năng thiếu hụt so với TBNN, trên lưu vực sông Đà hụt từ 5-30%, sông Thao từ 10-45%, sông Lô từ 5-20%, hạ lưu sông Hồng từ 40-45%. Tuy nhiên, trong các tháng 1-2, nguồn dòng chảy tại Hà Nội hạ lưu sông Hồng có khả năng cao hơn TBNN khoảng 15-20% do có sự cấp nước bổ sung từ các thủy điện lớn ở thượng nguồn phục vụ đồ ải vụ Đông- Xuân. Mực nước thấp nhất tại trạm Hà Nội có thể xuống mức 0,4-0,6 m vào tháng 2-3/2016.

Khu vực Bắc Bộ sẽ xảy ra thiếu nước cục bộ, đặc biệt vùng núi cao phía Bắc và trung du Bắc Bộ sẽ nghiêm trọng hơn ở vùng đồng bằng. Tình trạng khó khăn trong cấp nước, giao thông thủy và phát điện trong các tháng cuối mùa khô năm 2015-2016 sẽ diễn ra căng thẳng nhưng không gay gắt như các năm 2010, 2011.

2.5. Thủy văn Trung Bộ, Tây Nguyên

Các sông Trung Bộ, Tây Nguyên đang bước vào thời kỳ lũ chính vụ. Đỉnh lũ năm 2015 vùng hạ lưu các sông ở Bắc Trung Bộ có khả năng ở mức báo động BĐ1 –BĐ2, vùng thượng lưu sông ở mức BĐ2-BĐ3, thấp hơn TBNN; các sông từ Quảng Bình đến Bình Thuận và khu vực Tây Nguyên ở mức BĐ2 và trên BĐ2, một số sông lên trên BĐ3, ở mức xấp xỉ đỉnh lũ TBNN. Lũ lớn, lũ quét có thể xảy ra trên một số sông suối nhỏ và vùng thượng nguồn các lưu vực sông.

Trong mùa khô 2015-2016, dòng chảy trên các sông suối ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên sẽ giảm dần và có khả năng thiếu hụt so với TBNN phổ biến từ 20-40%, một số sông ở khu vực Nam Trung Bộ thiếu hụt trên 60%.

Do thiếu hụt dòng chảy trên các sông Trung Bộ, Tây Nguyên ngay trong các tháng đầu mùa khô 2015-2016 nên tình trạng khô hạn, thiếu nước có khả năng xảy ra sớm hơn nhiều so với TBNN.

2.6. Thủy văn Nam Bộ

Đỉnh lũ năm 2015 trên sông Tiền tại Tân Châu và sông Hậu tại Châu Đốc ở mức thấp hơn nhiều so với TBNN và là đỉnh lũ năm thấp nhất trong chuỗi số liệu.

Trong mùa khô 2015-2016, tổng lượng dòng chảy sông Mê Kông về khu vực Đồng bằng sông Cửu Long khả năng thiếu hụt so với TBNN từ 20-40% nên trong các tháng đầu mùa khô 2015-2016, mực nước các trạm chính sông Cửu Long ở mức thấp và chịu ảnh hưởng mạnh của thủy triều. Khả năng xâm nhập mặn vùng cửa sông Nam Bộ sẽ cao hơn, sớm hơn cùng kỳ của mùa khô năm 2014-2015 và TBNN, do đó *các địa phương ở Nam Bộ cần sớm có các biện pháp chủ động phòng chống hạn hán và xâm nhập mặn.*

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ TN&MT;
- Bộ NN&PTNT;
- Văn phòng Ban chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Văn phòng UB quốc gia UPSC&TKCN;
- Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng (Bộ QP);
- Cục KTTV&BĐKH;
- Cục Quản lý TNN;
- Viện KTTV&BĐKH;
- Lãnh đạo Trung tâm KTTV quốc gia;
- Các đơn vị thuộc Trung tâm KTTV quốc gia;
- Lãnh đạo Trung tâm, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, HVHD. ĐH.43b

GIÁM ĐỐC



TRUNG TÂM
DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG ƯƠNG

Hoàng Đức Cường